

QUY CHẾ THI ĐUA

Năm học: 2021-2022



Trọng tâm:

Nội dung thi đua đợt 1, 2 (HKI, HKII)

- *Thi đua Dạy tốt – Học tốt. Phần đầu giữ vững danh hiệu trường Tiên tiến xuất sắc, giữ vững đạt Chuẩn Quốc gia mức độ II.*
- *Thi đua Học kì II. Chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.*

PHẦN I: GIÁO VIÊN

A. Tư tưởng chính trị và tổ chức (Không đánh giá bằng điểm)

1. Học chính trị nghiêm túc, nắm vững đường lối chính sách của Đảng và chấp hành pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành Giáo dục.
2. Đoàn kết, thân ái, giúp đỡ bạn đồng nghiệp cùng tiến bộ.
3. Kiên quyết chống hiện tượng tiêu cực, bè phái trong cơ quan.
4. Thực hiện tốt quy chế dân chủ và ý thức tổ chức, kỷ luật. Phát ngôn đúng chuẩn mực nhà giáo; nói và phát biểu đúng nơi, đúng chỗ, đúng quan điểm của Đảng, nhà nước.

Thực hiện tốt: Xếp loại tốt (đây là yêu cầu bắt buộc).

❖ *Nếu vi phạm dù chỉ 1 lần thì bị xếp loại C về thi đua học kỳ hoặc không xét thi đua.*

B. Các nội dung thi đua:

1. Ngày giờ công, trang phục: 10 điểm (Khi làm việc trực tuyến và trực tiếp)

- | | | |
|---|------------|---------|
| - Nghi có đơn xin phép (1 buổi) | - 0.5 điểm | (1 lần) |
| (1 ngày) | - 1.0 điểm | (1 lần) |
| - Nghi không xin phép | - 2.0 điểm | (1 lần) |
| - Lên lớp trễ, ra khỏi lớp học trực tuyến sớm | - 1.0 điểm | (1 lần) |
| - Vi phạm trang phục hay ngôn phong | - 1.0 điểm | (1 lần) |

XẾP LOẠI:

A: 8-10 điểm

B: 5 – 7 điểm

C: dưới 05 điểm (*nếu xếp C thì không xét thi đua đợt 1*)

- *Những quy định sau đây (coi như nghỉ phép không tính điểm trừ):*

- Nghi ốm hoặc con ốm có giấy của Bác sĩ (con nếu trên 2 tuổi, nghỉ ốm không quá 5 ngày/ HK), cưới của bản thân, tang cha mẹ (3 ngày), giỗ đầu (1 ngày).

Lưu ý: Nghi phải xin phép BGH, kể cả đã nhờ người dạy thay;

GV, CBCNV làm việc trực tiếp phải có mặt trong trường từ:

➤ **Nếu dạy học trực tiếp:**

Sáng 7 giờ 15 phút đến 11 giờ 15 phút.

Chiều 13 giờ 45 phút đến 16 giờ 15 phút

GV, CBCNV làm việc trực tuyến: Đảm bảo thời gian, TKB qui định

➤ **Nếu dạy học trực tuyến:**

Giáo viên chủ động thời gian dạy học trực tuyến, soạn bài dạy bài trên các phần mềm CNTT như: Powerpoint, Elearning, Azota, Quiz, OLM, LMS....

2. Soạn – giảng – chấm – trả: 20 điểm

a. Thực hiện bổ sung KHBD theo văn bản 2345 ngày 07/06/2021 của BGD và 3969 ngày 10/9/2021 của BGD đối với Khối 1 đến Khối 4; văn bản 2345 ngày 07/06/2021 của BGD và 3969 ngày 10/9/2021 của BGD và văn bản 3799 ngày 01/9/2021 của BGD đối với Khối 5 và lịch báo giảng: 5 điểm

- Mỗi nội dung thiếu (tích hợp, rút kinh nghiệm, giảm tải) 01 lần trừ 1 điểm

b. Soạn bài: Đầy đủ, gộp chủ đề, có chất lượng, nộp đúng hạn (File hoặc giấy theo yêu cầu của BGH) : 5 điểm

- Đầy đủ : 2 điểm, chất lượng: 2 điểm, đúng hạn: 1 điểm

+ Thiếu 1 bài: - 01 điểm

+ Nộp trễ 1 : - 01 điểm

- Soạn đơn giản, sơ sài: - 01 điểm

- Lên lớp không có kế hoạch giảng dạy trực tuyến theo tiết học hoặc theo chủ đề: - 01 điểm/lần (kiểm tra đột xuất khi BGH vào tham quan trực tuyến lớp).

c. Giảng bài: 5 điểm (Tổ chuyên môn – BGH chấm: online&trực tiếp)

- Dự giờ: xếp loại: Tốt, Giỏi: 18 - 20 điểm (đạt 5 điểm).

- Đạt chuẩn, Khá: 15 – đến 17,5 điểm (đạt 3 - 4 điểm tùy theo kết quả của tiết dạy)

- Đạt chuẩn, TB : 13 – dưới 15 điểm (1-2 điểm)

- Chưa đạt: dưới 13 điểm (đạt 0 điểm)

d. Chấm, nhận xét bài của GV và HS, sửa bài HS (theo TT 30, TT22 và TT27): 3 điểm

- Nhận xét bài đều, chính xác, công bằng, có hướng động viên khích lệ sự tiến bộ cho HS, có sự phối hợp với gia đình trên hệ thống trực tuyến. Bài được lưu lại trên OLM, Azota, Quiz....

- 1 lần sai/ 1 học sinh : - 1 điểm.

e. Làm và sử dụng đồ dùng dạy học: 2 điểm

Ví dụ: Powerpoint, Elearning, Azota, Quiz, OLM, LMS....

- Làm ĐDDH của mình và sử dụng đều, hiệu quả: 1 điểm

- Sử dụng ĐDDH sẵn có hoặc sử dụng đồ dùng dạy học bằng hình ảnh thu thập trên công nghệ thông tin vào bài dạy Powerpoint, Elearning... : 1 điểm

- Thiếu 1 lần với những bài không thể dạy chay: - 1 điểm

XẾP LOẠI:

A: 16 – 20 điểm

B: 13 – 15 điểm

C: dưới 13 điểm

3. Hồ sơ sổ sách: 20 điểm

- Sổ ghi chép nhật kí dạy học CTPT 2018 và sổ học bồi dưỡng các modul: 2 điểm

+ Lưu trữ không đầy đủ: - 1 điểm/ lần

- Cổng thông tin điện tử cập nhật đầy đủ, đúng hạn : 4 điểm

+ Sai, thiếu, không đúng hạn: - 1 điểm

- Sổ liên lạc cập nhật đầy đủ trên sổ LLĐT, cổng CI, kịp thời: 2 điểm

(Thường xuyên trao đổi, phối hợp với PHHS thông qua sổ LLĐT, điện thoại, hoặc trên phần mềm CNTT trực tuyến khác)

+ Sai, thiếu, không đúng hạn: - 1 điểm/ lần

- **Dự giờ:** TTSP, chuyên đề các cấp phải ghi chép đầy đủ: **3 điểm**

+ Thiếu 1 tiết: - 1 điểm

- **Tham khảo sách báo, tài liệu, ghi chép lưu trữ, tham dự chuyên đề, bồi dưỡng:**
2 điểm

+ Mỗi HK mượn đủ sách và tài liệu, tạp chí Thế giới trong ta, GDTH...

+ Thiếu ghi chép, lưu trữ 1 lần: - 0,5 điểm

- **Chữ viết của giáo viên:** **2 điểm** (Nếu dạy trực tuyến GV được linh hoạt xét ở điểm này).

+ Chữ viết trong vở HS rõ ràng, đúng mẫu.

+ Chữ viết trên bảng lớp rõ ràng, đúng mẫu, trình bày bảng khoa học.

+ Lời phê, nhận xét vào vở HS mà viết ẩu, xấu : - 1 điểm/ lần.

- **Học bạ:** **5 điểm**

+ Không đúng hạn: - 1 điểm

+ Sai 1 trường hợp: - 1 điểm.

+ Sửa nhận xét không đúng quy cách: - 1 điểm/ 1 lần (nếu tối đa 5 lần).

+ Kiểm soát: - 1 điểm ở người kiểm tra.

XẾP LOẠI:

A: 16 – 20 điểm

B: 13 – 15 điểm

C: 13 điểm trở xuống

4. Chất lượng học sinh: 20 điểm

a. Tập vở, SGK, dụng cụ học tập: 5 điểm

- Yêu cầu: Bao bì, dán nhãn. (Nếu dạy trực tuyến GV được linh hoạt xét ở điểm này, linh hoạt chuyển sang phần lưu sản phẩm học tập của HS).

- Trình bày đúng quy định. (Nộp bài đúng qui định, có nộp bài, làm bài...)

- Sửa sai đúng quy định.

- Giữ sách vở sạch, không bỏ giấy trắng, không xé, không quăn góc.

+ Đủ đồ dùng học tập.

+ Trong đợt kiểm tra, nếu có HS vi phạm: -1 điểm/ 1 HS.

b. Chất lượng Vở sạch – chữ đẹp của lớp: 5 điểm. (Sản phẩm trực tuyến đó là bài chụp lại chữ viết (rõ ràng dễ đọc) từ tập nộp lên hệ thống phần mềm)

- **Lớp 4,5:**

+ 41 - 45 % loại A trở lên, không có loại C: 4 - 5 điểm.

+ 31 - 40% không quá 5% loại C: 2 - 3 điểm.

+ 21 - 30 % không quá 5 % loại C: 1 điểm

❖ Các trường hợp còn lại dưới 1 điểm xếp C, không xét thi đua.

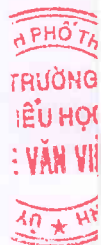
- **Lớp 1,2,3 :**

+ 51 - 60 % loại A trở lên, không quá loại C: 4 - 5 điểm.

+ 41 - 50 % không quá 5% loại C: 2 - 3 điểm.

+ 31 - 40% không quá 5% loại C: 1 điểm.

c. Kết quả học tập của học sinh cuối HKI, II : 10 điểm



Lấy điểm kiểm tra cuối HKI,II của những môn lấy điểm và môn nhận xét của GVCN và GV bộ môn. Môn của ai người đó chịu trách nhiệm.

- Học sinh hoàn thành 100%: 10 điểm
- HS không hoàn thành thì trừ 01 điểm/ 1 em. Trừ tối đa 5 điểm.

XẾP LOẠI:

A: 16 - 20 điểm.

B: 13– 15 điểm.

C: 13 điểm trở xuống

(TTCM chấm điểm mục 4b ở các lớp trong khối. BGH chấm điểm mục 4b ở các lớp của TTCM).

5. Công tác chủ nhiệm lớp hoặc công tác quản lý lớp trong giờ dạy với GV bộ môn: 20 điểm

a. Nếu là học trực tuyến: HS vào lớp đủ, đúng giờ, thực hiện tốt nội qui lớp học GV đạt điểm tuyệt đối. (5 điểm)

- Nếu học trực tiếp (HKII): Thi đua học sinh không trừ GVCN điểm qua việc chấm điểm của sao đỏ, song, giáo viên phối hợp với Tổng phụ trách, văn thể mỹ để điều chỉnh nề nếp, tự quản, giữ vệ sinh, sinh hoạt ngoài giờ lên lớp, thể dục đầu giờ.

b. Bảng sinh hoạt lớp được chấm theo tháng hoặc theo đợt, có góc để trưng bày sản phẩm của HS hiệu quả: (3 điểm)_(Nếu là dạy học online GV hưởng trọn số điểm).

- Yêu cầu: Nội dung luôn được cập nhật mới, trang trí đẹp, phong phú, sáng tạo: (Phần này do BGH chấm)

c. Nề nếp, tác phong học tập trong lớp và lớp trực tuyến: (4 điểm). (Đối với GVCN và các bộ môn như TH, TA, TD, Hát...)

- Học sinh biết chào hỏi lễ phép khi giao tiếp, khi có khách tới thăm trường lớp, biết học tập tích cực, đọc to, rõ ràng, hăng hái phát biểu ý kiến, thực hiện tốt các nguyên tắc qui định học tập trực tuyến: 4 điểm

- Trường hợp học sinh ồn ào mất trật tự, nói nhỏ, diễn đạt không đúng câu, chưa linh hoạt trong giao tiếp, chưa mạnh dạn chào hỏi thì trừ điểm: -1 điểm/01 lần.

d. GV bị phụ huynh phản ánh đánh HS (Nếu đúng sự thật) hoặc vi phạm đạo đức nhà giáo nói chung như giao tiếp, ép học sinh học thêm, dạy thêm trái quy định thì: Mục 5 xếp loại C.

e. Bảo quản CSVC tốt, không mất mát, hư hao, sử dụng tiết kiệm: (2 điểm)

- Vi phạm: - 1 điểm/ 1 lần (nếu bị bảo vệ kiểm tra lập biên bản hoặc HS phá, giỡn trong thực tế thì bị nhắc nhở trừ điểm)

h. Tham gia các phong trào do nhà trường phát động: (3 điểm).

- Lớp có tham gia các phong trào do nhà trường phát động như tham gia thi các hội thi làm đồ dùng tái chế, thi trên mạng Internet, văn nghệ, kể chuyện dưới cờ, kể chuyện trực tuyến, sáng tác truyện hay thuyết trình bằng Tiếng Anh, TĐTT, kế hoạch nhỏ, quyên góp ủng hộ đồng bào gặp khó khăn, tham gia nét vẽ xanh, thi sản phẩm tái chế bảo vệ môi trường.

- Mỗi phong trào đạt 01 điểm. Tối đa 03 điểm.

i. Công tác xã hội hóa giáo dục: (3 điểm)

- Tham gia vận động phụ huynh ủng hộ công tác xã hội hóa giáo dục về cơ sở vật chất, quỹ khen thưởng...cho lớp cho trường: tối đa 03 điểm.

XẾP LOẠI:

A: 16 – 20 điểm.

B: 13– 15 điểm.

C: 13 điểm trở xuống

6. Hoạt động ngoại khóa: 10 điểm

a. Tham gia công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: 4 điểm.

b. Tham gia cung ứng, vận chuyển sách giáo khoa cho HS (hoặc tương tự) : 2 điểm

c. Tham gia đầy đủ, thể hiện tinh thần trách nhiệm trong các hoạt động ngoại khóa của trường tổ chức như: các buổi Lễ, các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, tham quan của HS, các chuyên đề tập trung học sinh, tập thể dục đầu giờ. Mỗi phong trào đạt 01 điểm. **Tối đa 2 điểm.** (HKI không tính, HKII nếu đi học trực tiếp sẽ tính và điều chỉnh biểu điểm sau).

- Trường hợp:

- GV vắng trong hoạt động tham quan của HS (lý do các nhân): - 1 điểm/1 lần
- GV tham gia không tích cực, không hoàn thành nhiệm vụ phân công phục vụ các ngày lễ lớn nói chung: - 1 điểm/1 lần.
- Học sinh của lớp giáo viên chủ nhiệm nói chuyện nhiều, không ổn định trật tự: - 01 điểm/1 lần

- Riêng tổ tổng hợp: tham gia phục vụ các ngày lễ đầy đủ đạt điểm tối đa.

d. Tham gia thi trực tuyến hoặc cổ vũ các hội thi, phong trào do công đoàn phát động hoặc cấp trên tổ chức (2 lần/1HK): 2 điểm.

- Mỗi phong trào đạt 01 điểm. Tối đa 02 điểm.

- Trường hợp không tham gia **trực tuyến** hoặc cổ vũ các hội thi: -01 điểm/01 lần.

7. Riêng đối với Đoàn thanh niên: Tham gia vào việc hỗ trợ, chăm sóc cảnh quan và các công việc của nhà trường, các phong trào do Quận đoàn, đoàn phường phát động: nếu làm tốt các nhiệm vụ sau đây thì được chi đoàn hợp đánh giá xếp loại : A-B-C.

C. Cách xếp loại chung

Tính từ mục 1 đến mục 6 (GV) và Tính từ mục 1 đến mục 7 nếu là (ĐVTN)

- **Loại A: TTCT – TC xếp Tốt thì mới được xét tiếp:**

+ 5 (6 ĐVTN) mục trở lên xếp A, 1 mục còn lại xếp B.

+ Trong đó mục 1,4,5 ,7 phải xếp A.

- **Loại B: TTCT – TC xếp Tốt thì mới được xét tiếp:**

+ 3, (4 ĐVTN) mục trở lên xếp A, 3 mục còn xếp B (không phải mục 4).

+ 5 mục trở lên A, 1 mục còn lại xếp C (không phải mục 4).

+ 4 mục trở lên A, 1 mục xếp B (không phải mục 4) và 1 mục xếp C (không phải mục 1,4,5).

- **Loại C:**

+ Có vi phạm TTCT - TC.

+ Các trường hợp còn lại.

PHẦN II: TỔ VĂN PHÒNG

PHẦN III. PHÂN CÔNG CHĂM THI ĐUA.

A. TTCM tổ chức cho tổ xét thi đua cấp tổ trước rồi đưa ra HĐTD xét sau.

B. Phần TTCT – TC: Chủ tịch Công đoàn đánh giá (tham khảo ý kiến HT).



- Mục 1: BGH + CD.
- Mục 2,3,4: TTCM tổ chức cho tổ xét thi đua tổ trước và kết hợp với BGH (Các TTCM xét trong tổ xong thì khớp kết quả với Phó hiệu trưởng để ra HĐTD cho nhanh).
- Mục 5: TPT công khai điểm thi đua HS hằng tuần. Đầu tháng sơ kết thi đua HS. TPT +BT Đoàn sơ kết công tác CN vào cuối đợt thi đua.
- Mục 6: BGH, VTM, ĐTN họp chấm (tham khảo ý kiến Ban tổ chức các buổi Lễ, ngoại khóa).

PHẦN IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Nội dung thi đua đợt 1 thực hiện từ ngày 01/9/2021 đến 31/01/2022 Ban thi đua nhà trường dự kiến họp xét thi đua ngày 25/01/2022 (thứ 3). Hội đồng sư phạm trường sẽ họp vào ngày 26/01/2022 (thứ 4).

Nội dung thi đua đợt 2 thực hiện từ ngày 01/02/2022 đến 31/5/2022. Ban thi đua nhà trường dự kiến họp xét thi đua ngày 25/5/2022 (thứ 4). Hội đồng sư phạm trường sẽ họp vào ngày 26/5/2022 (thứ 5).

❖ Lưu ý về việc khen thưởng: (Do đã chia tiêu tăng thu nhập hàng tháng nên thưởng sẽ chỉ là tượng trưng.

- Mức thưởng loại A : 500.000; mức thưởng loại B là 300.000 đồng/1 học kì.
- GV, CNV nghỉ thai sản hưởng tương đương mức B là 300.000 đồng.
- Loại C chỉ là động viên 100.000 đồng, không phải là xét thưởng.

TP Thủ Đức, ngày 20 tháng 01 năm 2022

Nơi nhận:

- Các tổ công đoàn.
- BGH, KT, TQ, TTND.
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Hồng Cẩm



Phạm Ngọc Lan